

Nhỏ gọn, thông minh – hiệu suất mạnh mẽ

Amply dòng V Series cho các hệ thống lắp đặt cố định

Được thiết kế đặc biệt cho các ứng dụng thương mại, dòng amply V Series là lựa chọn lý tưởng cho các hệ thống lắp đặt quy mô nhỏ đến trung bình. Với công suất tổng lên đến 600 watt, các amply nhỏ gọn này không chỉ phù hợp cho phát nhạc nền và thông báo, mà còn đáp ứng tốt khi cần mức áp suất âm thanh cao hơn.

Tích hợp nhiều công nghệ tiên tiến từ Dynacord, V Series mang đến khả năng vận hành êm ái, ổn định, tiết kiệm năng lượng và linh hoạt trong phân phối công suất. Dòng sản phẩm bao gồm các mẫu hai kênh và bốn kênh với kích thước khác nhau, cho phép kết hợp đa dạng tùy theo nhu cầu từng dự án. Nhờ đó, V Series trở thành giải pháp đáng tin cậy cho nhiều kiểu lắp đặt – với mức giá cực kỳ hấp dẫn.

dualCOOL

Vận hành êm ái nhờ hệ thống tản nhiệt đối lưu, kèm quạt thông minh tự kích hoạt khi nhiệt độ vượt ngưỡng.

powerTANK

Phân bố công suất linh hoạt



ecoRAIL & APD

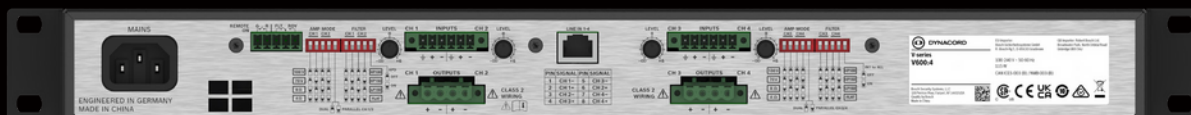
Giảm đáng kể tổng mức tiêu thụ điện năng

Variable Load Drive (VLD)

Cung cấp cùng một mức công suất cho tải 4 Ω , 8 Ω , 70 V hoặc 100 V



DYNACORD



V600:4 – Âm ly 4 kênh - Thiết kế 1U nhỏ gọn, dễ dàng vận hành và lắp đặt. V600:4 cực kỳ linh hoạt khi cho phép phân bổ công suất không đối xứng giữa các kênh, tối ưu khi phải phối ghép loa có nhu cầu công suất khác nhau. Hỗ trợ cả loa Hi-Z và Low-Z. Bộ bảo vệ thông minh đảm bảo hoạt động an toàn, kết hợp quạt làm mát tự động khi nhiệt độ cao.



V600:2 – Âm ly 2 kênh - Sở hữu cùng tính năng cao cấp như model 4 kênh. Với kích thước chỉ một đơn vị rack (1U) cao và nửa chiều rộng rack, V600:2 rất phù hợp lắp đặt trong không gian hạn chế. Bộ giá lắp đi kèm cho phép gắn đơn hoặc đôi trên rack, hoặc gắn âm dưới quầy, bàn. Hai thiết bị V600:2 có thể đặt cạnh nhau để tạo thành một đơn vị rack, tăng gấp đôi kênh và công suất.

Thông số kỹ thuật

ĐIỆN NĂNG

TỔNG CÔNG SUẤT ĐỊNH MỨC

SỐ KÊNH

CÔNG SUẤT ĐỊNH MỨC

CÔNG SUẤT ĐẦU RA:

CÔNG SUẤT ĐẦU RA TỐI ĐA
MỖI KÊNH (CHIA CÔNG SUẤT)

ÂM LY

ĐỘ LỢI DANH ĐỊNH (ĐỘ NHAY ĐẦU VÀO +6 DBU, MỨC TÍN HIỆU 0 DB)

TỶ LỆ TÍN HIỆU/BIỂU (A-WEIGHTED,
THAM CHIẾU ĐẾN CÔNG SUẤT ĐẦU RA ĐỊNH MỨC, MỨC TÍN HIỆU 0 DB)

THD+N (TẠI 1/8 CÔNG SUẤT ĐẦU RA ĐỊNH MỨC, TẦN SỐ 1 KHZ)

KẾT NỐI

LOẠI

TÍN HIỆU RA LOA

CỔNG ĐIỀU KHIỂN

TỔNG QUAN

XỬ LÝ TÍN HIỆU

NGUỒN ĐIỆN

TIÊU THỤ ĐIỆN

CHẾ ĐỘ KHÔNG TẢI (ECORAIL KHI KHÔNG CÓ TÍN HIỆU ĐẦU VÀO)

1/8 CÔNG SUẤT ĐỊNH MỨC

CHẾ ĐỘ CHỜ (KÍCH HOẠT APD)

TÍNH NĂNG BẢO VỆ

V600:2

V600:4

600 W

2

4

2 X 300W

4 X 150W

4 Ω / 8 Ω / 70 V / 100 V

500 W / 600 W / 500 W / 600 W

4 Ω / 8 Ω / 70 V / 100 V

27.0 dB / 30.0 dB / 33.2 dB / 36.2 dB

24.0 dB / 27.0 dB / 33.2 dB / 36.2 dB

> -100 dB / > 102 dB / > 101 dB / > 103 dB

> -98 dB / > 100 dB / > 101 dB / > 103 dB

< 0.1 %

1 x 6-pin Euroblock, 3.81 mm, male,
parallel 1x RJ45 (AES72-1E)

2 x 6-pin Euroblock, 3.81 mm, male,
parallel 1x RJ45 (AES72-1E)

2 x 4-pin Euroblock, 5.08 mm, female

1 x 5-pin Euroblock, 3.81 mm, male

Điều hướng tín hiệu, Lọc (24 dB/oct), High-pass 30/50/100/150 Hz, Low-pass 150 Hz, Peak Limiter

100 V to 240 V, 50 Hz to 60 Hz AC

< 12 W

< 20 W

115 W

< 1 W

Giới hạn âm thanh, bảo vệ quá nhiệt, điện một chiều (DC), tần số cao (HF), ngắn mạch, phản điện động ngược (back-EMF), giới hạn dòng đỉnh, giới hạn dòng khởi động, bảo vệ quá áp/thấp áp nguồn điện

1. Tín hiệu kiểm tra để đo công suất đầu ra tối đa theo chuẩn IHF-A-202 (Dynamic Headroom), sử dụng tín hiệu burst 1 kHz: 20 ms bật / 480 ms tắt / mức tín hiệu thấp -20 dB